

Số: 65/2016/NQ-HĐND

Phú Yên, ngày 16 tháng 12 năm 2016

NGHỊ QUYẾT
Quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thư viện
trên địa bàn tỉnh Phú Yên

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN
KHOÁ VII, KỲ HỌP THỨ 3

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;
 Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
 Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Phí và Lệ phí;
 Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
 Xét Tờ trình số 152/TTr-UBND ngày 10/11/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thư viện trên địa bàn tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thư viện trên địa bàn tỉnh.
2. Đối tượng áp dụng: Các cá nhân có nhu cầu sử dụng vốn tài liệu của thư viện.

Điều 2. Nội dung và mức thu phí

1. Đối tượng nộp phí
 Các cá nhân có nhu cầu sử dụng vốn tài liệu của thư viện.
2. Đối tượng miễn, giảm phí thư viện
 - a) Miễn phí thư viện đối với người khuyết tật đặc biệt nặng theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật.
 - b) Giảm 50% mức thu phí thư viện đối với các trường hợp sau:
 - Các đối tượng được hưởng chính sách ưu đãi hưởng thụ văn hoá quy định tại Điều 2 Quyết định số 170/2003/QĐ-TTg ngày 14/8/2003 của Thủ tướng Chính phủ về “Chính sách ưu đãi hưởng thụ văn hoá”. Trường hợp khó xác định là đối tượng được hưởng chính sách ưu đãi hưởng thụ văn hoá quy định tại Điều 2 Quyết định số 170/2003/QĐ-TTg thì chỉ cần có giấy xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi đối tượng cư trú.

~~Người khuyết tật nặng theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật.~~

- Trường hợp người vừa thuộc diện hưởng chính sách ưu đãi hưởng thụ văn hoá vừa thuộc diện người khuyết tật nặng thì chỉ được giảm 50% mức thu phí thư viện.

3. Cơ quan thu phí:

Thư viện tỉnh và thư viện cấp huyện.

4. Mức thu phí

a) Đối với cá nhân từ 16 tuổi trở lên

- Phí thẻ mượn, đọc tài liệu là 15.000 đồng/thẻ/năm.

- Phí sử dụng phòng đọc đa phương tiện là 30.000 đồng/thẻ/năm.

b) Đối với cá nhân dưới 16 tuổi

- Phí thẻ mượn, đọc tài liệu là 5.000 đồng/thẻ/năm.

- Phí sử dụng phòng đọc đa phương tiện là 10.000 đồng/thẻ/năm.

5. Quản lý và sử dụng phí

Tổ chức thu phí được để lại 100% tổng số tiền thu được để trang trải chi phí theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và Lệ phí.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định tăng cường đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên khoá VII, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 16/12/2016 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2017.

Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 68/2006/NQ-HĐND ngày 14/7/2006 của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành khung mức thu phí sử dụng cảng cá, mức thu phí thư viện trên địa bàn tỉnh./.

CHỦ TỊCH

Huỳnh Tấn Việt

~~Người khuyết tật nặng theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật.~~

- Trường hợp người vừa thuộc diện hưởng chính sách ưu đãi hưởng thụ văn hoá vừa thuộc diện người khuyết tật nặng thì chỉ được giảm 50% mức thu phí thư viện.

3. Cơ quan thu phí:

Thư viện tỉnh và thư viện cấp huyện.

4. Mức thu phí

a) Đối với cá nhân từ 16 tuổi trở lên

- Phí thẻ mượn, đọc tài liệu là 15.000 đồng/thẻ/năm.

- Phí sử dụng phòng đọc đa phương tiện là 30.000 đồng/thẻ/năm.

b) Đối với cá nhân dưới 16 tuổi

- Phí thẻ mượn, đọc tài liệu là 5.000 đồng/thẻ/năm.

- Phí sử dụng phòng đọc đa phương tiện là 10.000 đồng/thẻ/năm.

5. Quản lý và sử dụng phí

Tổ chức thu phí được để lại 100% tổng số tiền thu được để trang trải chi phí theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và Lệ phí.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định tăng cường đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên khoá VII, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 16/12/2016 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2017.

Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 68/2006/NQ-HĐND ngày 14/7/2006 của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành khung mức thu phí sử dụng cảng cá, mức thu phí thư viện trên địa bàn tỉnh./.

CHỦ TỊCH

Huỳnh Tấn Việt